Duyệt - Đã sửa

| PHÒNG GD & ĐT ĐÔNG ANH | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS BÙI QUANG MẠI | Năm học: 2022 - 2023 |
|  | Môn: Ngữ văn 6 |
|  | Thời gian: 90 phút |
|  |  |

**Phần I. Đọc – hiểu văn bản (6. 0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**Vịt Con đi lạc**

Gà mẹ dẫn đàn con đi ăn, thấy Vịt Con đi lạc liền gọi:

- Này Vịt Con, đi với cô nào! Cô sẽ giúp con kiếm ăn.

Vịt Con nghe vậy liền đi theo, ăn chung với đàn gà. Đàn gà con thấy Vịt Con được mẹ chia mồi nên phàn nàn:

- Sao mẹ lại cho Vịt Con ăn chung với tụi con? Nó đâu có cùng loài với mình?

Gà mẹ giải thích:

- **Các con thử nghĩ nếu bản thân mình đi lạc và gặp đàn vịt khác thì sao**? Lúc đó thì các con muốn được họ giúp đỡ hay bị bỏ rơi chỉ vì khác loài?

**(Theo Lê Luynh)**

Câu 1: Văn bản trên được viết theo thể loại nào? Xác định ngôi kể và phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

Câu 2: Chỉ ra chủ ngữ mở rộng trong câu in đậm ở văn bản trên?

Câu 3: Dàn gà con trong văn bản trên đã có hành động nào khi gà mẹ đỡ Vịt con đi lạc? Qua hành động đó em thấy Đàn gà con bộc lộ tính xấu gì?

Câu 4: Chỉ ra biện pháp tu từ nổi bật và tác dụng của biện pháp tu từ đó trong văn bản trên?

Câu 5: Hãy trình bày những bài học mà em rút ra từ câu chuyện trên bằng một đoạn văn độ dài từ 3 đến 5 câu.

Câu 6: Từ văn bản trên cùng với hiểu biết xã hội, hãy viết một đoạn văn độ dài khoảng ½ trang giấy thi để trình bày nghĩ gì về tình yêu thương của mọi người trong cuộc sống hôm nay.

**Phần II. Viết bài Tập làm văn (4.0 điểm):**

Hãy kể lại trải nghiệm về chuyến đi đáng nhớ của em với người thân.

…………………Hết………………..

| **PHÒNG GD & ĐT ĐÔNG ANH** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II** |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS BÙI QUANG MẠI** | **Năm học: 2022 - 2023** |
|  | **Môn: Ngữ văn 6** |
|  | **Thời gian: 90 phút** |

| **Câu** | **Nội dung yêu cầu** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Phần I (6.0 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(1.0 điểm)** | * Văn bản trên được viết theo thể loại: truyện đồng thoại * Ngôi kể: thứ ba * Phương thức biểu đạt chính của văn bản: tự sự | 0,5  0,25  0,25 |
| **Câu 2**  **(0,5 điểm)** | * Chủ ngữ mở rộng trong câu in đậm là: các con | 0,5 |
| **Câu 3**  **(0,5 điểm)** | Đàn gà con trong văn bản trên đã có hành động khi gà mẹ đỡ Vịt con đi lạc là: phàn nàn: Sao mẹ lại cho Vịt Con ăn chung với tụi con? Nó đâu có cùng loài với mình?  - Qua hành động đó em thấy đàn gà con bộc lộ tính xấu : ích kỉ, chưa biết quan tâm, giúp đỡ người khác lúc họ gặp khó khăn. | 0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **(1.0 điểm)** | **-**  Biện pháp tu từ nổi bật là nhân hóa  - Tác dụng:  + Giúp câu chuyện thêm sinh động; những con vật như gà mẹ, Vịt con, đàn gà con trở nên gần gũi với con người; thể hiện tình cảm yêu của con người với các loài vật này.  + Góp phần làm rõ được thông điệp, bài học tác giả muốn truyền tải: phải biết yêu thương, sẻ chia, giúp đỡ người gặp hoạn nạn… | 0,5  0,25  0,25 |
| **Câu 5**  **(1.0 điểm)** | - Hình thức: Viết khoảng 3 đến 5 câu  - Nội dung: Làm rõ bài học rút ra từ truyện  + Hăy biết yêu thương, giúp đỡ những người, đặc biệt những người đang gặp hoàn cảnh khó khăn, cần sự giúp đỡ.  +Không nên sống ích kỉ, hẹp hòi. (Vì sẽ có lúc mình cũng rất cần sự giúp đỡ của người khác...)  ( GV linh hoạt trong cách chấm miễn sao HS lí giải phù hợp) | 0,25  0,5  0,25 |
| **Câu 6**  **(2.0 điểm)** | \* Hình thức: Viết khoảng 1/2 trang giấy thi  \* Nội dung:  - Ý 1: Giải thích tình yêu thương là gì? (Là tình cảm yêu thương, đùm bọc, sẻ chia, cảm thông, gắn bó với nhau để cùng sống và tồn tại)  - Ý 2:  + Biểu hiện của người biết yêu thương:  + Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, tình yêu thương trong cuộc sống: những hành động giúp đỡ người khác khi học gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, tai nạn,…. ; những lời động viên, an ủi; sự san sẻ công việc,…  - Ý 3: Ý nghĩa của tình yêu thương:  + Mỗi người yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn; phát huy truyền thống đạo đức dân tộc;…  + Những mảnh đời khó khăn khi được yêu thương, giúp đỡ sẽ trở nên tốt đẹp hơn.  - Ý 4: Phê phán: Trong xã hội vẫn có không ít người thiếu tình yêu thương có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác,…  - Ý 5: Liên hệ bản thân | 0.25  0.25  0.5  0.5  0.25  0.25 |
|  |  |  |
| **Phần II (4.0 điểm)** | | | | | | |
| **Tiêu chí** |  | **Mức điểm** | | | | |
|  | **Nội dung** | **Mức 4**  **Xuất sắc**  **3.5 – 4.0** | **Mức 3**  **Giỏi**  **3.0 – 3.5** | **Mức 2**  **Đạt (TB)**  **2.0 – 2.75** | **Mức 1**  **Chưa đạt** | |
| **1.0 – 1.75** | **0 – 0.75** |
| 1. Cấu trúc bài văn |  | Bài văn đầy đủ 3 phần: MB,TB,KB; TB tách thành nhiều đoạn. | Bài văn đầy đủ 3 phần: MB,TB,KB; TB tách thành nhiều đoạn. | Bài văn có MB,TB,KB; TB không tách thành nhiều đoạn. | Bài văn không có MB hoặc KB; TB không tách thành nhiều đoạn. | Bài văn không có MB,KB và TB chỉ viết thành một đoạn duy nhất. |
| Xác định được nội dungtrải nghiệm cần kể |  | Xác định được đúng nội dung trải nghiệm cần kể : trình bày diễn biến sự việc rõ ràng | Xác định được đúng nội dung trải nghiệm cần kể | Có xác định được nội dung trải nghiệm cần kể, các sự việc kể chưa rõ ràng | Có xác định được nội dung sự việc cần kểnhưng chưa rõ ràng; c | Chưa xác định được nội dung trải nghiệm cần kể |
| Diễn đạt và lỗi |  | Hầu như không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xóa | Mắc rất ít lỗi diễn đạt, lỗi chính tả, ngữ pháp; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xóa | Mắc một số ít lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng; vốn từ ngữ phong phú; kiểu câu đa dạng;  Trình bày rõ ràng, có ít chỗ tẩy xóa | Bài viết mắc khá nhiều lỗi diễn đạt; chưa thể hiện được bố cục; viết ẩu, có một ít gạch xóa | Bài viết mắc nhiều lỗi diễn đạt, vốn từ nghèo nàn, câu đơn điệu; chưa thể hiện được bố cục, chữ viết khó đọc; có nhiều chỗ tẩy xóa. |
| Sáng tạo |  | Bài viết có ý tưởng, sáng tạo | Bài viết có ý tưởng, sáng tạo | Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng, chưa sáng tạo | Bài viết không thể hiện rõ ý tưởng, chưa sáng tạo | Bài viết không thể hiện rõ ý tưởng |
| Mở bài | * Giới thiệu được chuyến đi đáng nhớ muốn kể và cảm nhận chung về chuyến đi đó. | X | X | X | X | 0 |
| Thân bài  Nội dung bài văn | 1. Nêu lí do có chuyến đi đáng nhớ đó; hoàn cảnh, thời gian và địa điểm, các thành viên trong chuyến đi.  2. Kể lại được diễn biến của chuyến đi: khi bắt đầu đi, trên đường đi, địa điểm đến.  3. Kể lại được sự việc đáng nhớ của bản thân (sự việc, quang cảnh nơi mình đến,…) | Đảm bảo đầy đủ yêu cầu về nội dung  - Bài viết liên kết chặt chẽ; trình bày diễn biến các sự việc rõ ràng  (đảm bảo 2/3 yêu cầu, trong đó 1,2 bắt buộc phải đạt) | Đảm bảo khá đầy đủ yêu cầu về nội dung  (đảm bảo 4/6 yêu cầu, trong đó 2 bắt buộc phải đạt) | Đảm bảo tương đối yêu cầu về nội dung  (đảm bảo 1/3 yêu cầu) | Nội dung sơ sài; chưa có lí lẽ hoặc dẫn chứng  (đảm bảo 1/3yêu cầu) | Chưa xác định được nội dung trải nghiệm cần kể còn nói lan man |
| Kết bài | -Rút ra được điều đáng nhớ nhất sau chuyến đi.  - Suy nghĩ về bài học rút ra từ chuyến đi, mong ước về những chuyến đi tiếp theo | X | X | X | X | 0 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TL** | **TL** | **TL** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản truyện đồng thoại  - Biện pháp tu từ: nhân hóa, ngôi kể, phương thức biểu đạt chính  - Chủ ngữ mở rộng | **2** | **2** | **1** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | - Bài văn kể về một chuyến đi đáng nhớ với người thân | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **40** |
| **Tổng điểm** | | |  |  |  |  | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | **20%** | **40%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **50%** | | **50%** | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại | **Nhận biết:**  - Nhận diện được đặc điểm của truyện đồng thoại.  - Nhận diện được ngôi kể, phương thức biểu đạt chính , biện pháp tu từ( nhân hóa)  - Nhận diện được chủ ngữ mở rộng  **Thông hiểu:**  **-** Phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa, hiểu được ý nghĩa của chi tiết, sự việc nào đó trong truyện.  **Vận dụng**:  - Chỉ ra được bài học rút ra từ truyện.  - Từ một khía cạnh trong văn bản để liên hệ, bàn luận một vấn đề gần gũi trong cuộc sống( Tình yêu thương)  **- Vận dụng cao**: Sáng tạo trong cách diễn đạt, sử dụng từ ngữ, các biện pháp nghệ thuật, cách liên tưởng độc đáo khi kể.. | 2TL | 2TL | 2 TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại một chuyến đi với người thân | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu về kiểu bài và nội dung  **Thông hiểu:** Trình bày đúng hình thức bài văn kể về một chuyến đi đáng nhớ.  **Vận dụng:** Sử dụng ngôi kể thứ nhất, có sự nhất quán khi sử dụng từ ngữ xưng hô, trình tự các sự việc hợp lí, lời văn trong sáng, có đan xen các yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm khi kể chuyện, khi bộc lộ cảm xúc.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo trong cách kể về dùng từ, diễn đạt, , biết sử dụng các biện pháp tu từ để tả hoặc biểu cảm |  |  |  | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **2TL** | **2TL** | **2 TL** | **2 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **30%** | **20%** | **40%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **50%** | | **50%** | |